

Số: 1551/CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị khoa Gây mê hồi sức và máy Holter điện tim – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa với nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Nguyễn Quế Anh, Trưởng phòng vật tư - TBYT, Điện thoại: 0989 128 343
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
 - Qua e-mail: Bản mềm Excel và bản in báo giá có đầy đủ chữ kí, đóng dấu công ty qua địa chỉ e-mail: Vattutbytbdvdk@gmail.com

Tiêu đề Email: CV 1551/CV-BVĐKT - Báo giá - Tên Công ty

(Lưu ý: Các đơn vị gửi báo giá theo mẫu ở phụ lục 2 đính kèm. Báo giá gửi cùng với tài liệu kỹ thuật chứng minh tính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: ngày 08 tháng 5 năm 2026 đến ngày 18 tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 18 tháng 5 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa: *(Chi tiết danh mục tại phụ lục 1 đính kèm)*
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

3. Thời gian cung cấp hàng hóa: 60 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa xin trân trọng cảm ơn!

Chung

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT; VTTBTY; TCKT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Hữu Trường



NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: 1551/CV-BVĐKT ngày 08 tháng 5 năm 2026)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy tán sỏi Laser	<p>I. YÊU CẦU CHUNG</p> <ol style="list-style-type: none">Thiết bị đồng bộ mới 100%Năm sản xuất: 2025 trở về sauNguồn điện sử dụng: 220V/50HzThiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 (Máy chính)Môi trường làm việc: nhiệt độ $\geq 30^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\geq 75\%$ <p>II. YÊU CẦU CẤU HÌNH</p> <p>Máy tán sỏi laser và phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none">Máy chính<ol style="list-style-type: none">Bàn đạp: 01 CáiSợi truyền Quang: 05 SợiDụng cụ bóc vỏ sợi truyền quang: 01 BộDụng cụ kiểm tra chất lượng sợi truyền quang: 01 CáiKéo cắt sợi truyền quang: 01 CáiKính bảo hộ mắt: 01 CáiBộ xử lý ảnh nội soi kỹ thuật số và phụ kiện đi kèm:<ol style="list-style-type: none">Bộ xử lý ảnh nội soi kỹ thuật số: 01 BộMàn hình chuyên dụng: 01 CáiXe đẩy chuyên dụng: 01 CáiỐng soi cứng niệu quản: 01 CáiGiá đỡ niệu quản đầu uốn cong kích cỡ 9 - 9,5 Fr: 01 Cái <p>III. YÊU CẦU KỸ THUẬT</p> <ol style="list-style-type: none">Máy chính<ul style="list-style-type: none">Công nghệ Laser Holmium (Ho:YAG) hoặc tương đươngCông suất: khoảng từ 80W - $\geq 95\text{W}$Bước sóng ra tia Laser: 2.100 nmPhương thức làm việc của máy Laser: Mạch xungNăng lượng mạch xung đơn lớn nhất: khoảng	01	Cái

		<p>từ 0,5 – 4,6 J</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tần suất lặp lại mạch xung lớn nhất: khoảng từ 5 – ≥ 40 Hz - Màn hình màu cảm ứng: ≥ 8 inch - Độ rộng mạch xung: khoảng từ 200 μs – 800 μs, có thể điều chỉnh ≥ 2 chế độ - Chế độ xung rộng: khoảng từ 200 μs – 600 μs, có thể đồng thời cắt và cầm máu - Chế độ xung hẹp: khoảng từ 600 μs – 800 μs - Hệ thống truyền tia: Sợi truyền quang: có tối thiểu các kích cỡ 220 μm; 272 μm; 365 μm; 550 μm; 800 μm; 1.000 μm - Công suất tối đa của sợi truyền quang: <ul style="list-style-type: none"> + Sợi truyền quang 200μm: ≥ 45W + Sợi truyền quang 272μm: ≥ 70W + Sợi truyền quang 365 μm, 550 μm, 800 μm, 1.000 μm: khoảng từ 70W – ≥ 95W - Có chức năng kiểm soát độ ổn định năng lượng, sự mất ổn định năng lượng laser phát ra ≤ 5% - Có chức năng kiểm soát độ ổn định năng lượng, khả năng tái tạo năng lượng laser ≤ 5% - Chế độ làm mát: Bằng máy nén điều hoà kết hợp nước làm mát - Có thể sử dụng liên tục mà không bị cảnh báo nhiệt độ, đảm bảo cuộc phẫu thuật được tiếp tục hoàn thành <p>Ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tán sỏi Bằng quang - Tán sỏi niệu quản ngược dòng - Tán sỏi qua da đường hầm nhỏ PCNL - Tán sỏi nội soi Thận ống soi mềm - Tán sỏi đường Mật qua Da - Tán sỏi đường mật ống soi Mềm qua Kerh - Cắt đốt U Phi đại Tiền liệt tuyến - Cắt đốt U Bằng Quang - Điều trị hẹp niệu quản, tạo hình niệu quản - Bóc U Tiền liệt tuyến - Cắt Polyp <p>Tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ dài bước sóng của Laser Tán sỏi: 2,1 μm - Thời gian liên tiếp của Laser Tán sỏi: 0,8 ms ± 5% - Có thể kết hợp với hệ thống laser để sử dụng nhiều lần, có thể xuyên sâu vào bề mặt cũng như bên dưới, vừa có lợi cho dụng cụ cầm tay 		
--	--	---	--	--

		<p>và dụng cụ nội soi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể lựa chọn các tham số, dạng số hiển thị trạng thái hoạt động, tỷ lệ thành công hiển thị tự động và kiểm tra an toàn, tự khóa và tắt khẩn cấp <p>2. Bộ xử lý hình ảnh nội soi kỹ thuật số và phụ kiện đi kèm</p> <p>2.1. Bộ xử lý hình ảnh nội soi kỹ thuật số:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ phân giải: ≥ 1080 pixel - Đầu cắm video: có chức năng chuyển đổi giữa ống soi bán cứng và ống soi mềm - Nguồn chiếu sáng LED lạnh tích hợp vi xử lý: độ sáng ≥ 5 cấp độ - Có chế độ thu phóng - Giao diện: hình vuông hoặc hình tròn - Chế độ cân bằng trắng: làm việc tự động - Giao diện kết nối tối thiểu: HDMI, DVI - Có chức năng chụp ảnh và quay video - Có chức năng xử lý nhiễu do tác động của tần số cao <p>2.2. Màn hình chuyên dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước ≥ 24 inch - Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1200$ pixel - Loại màn hình: IPS hoặc tương đương - Độ sáng: ≥ 400 cd/m² - Góc nhìn: $\geq 175/175$ - Đường cong hiệu chuẩn: ≥ 5 đường cong - Chế độ hiển thị: ≥ 5 chế độ - Giao diện kết nối: tối thiểu DVI – DP – USB – VGA – HDMI - Tương thích với bộ xử lý hình ảnh nội soi kỹ thuật số <p>2.3. Xe đẩy chuyên dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với bộ xử lý hình ảnh nội soi kỹ thuật số <p>3. Ống soi cứng niệu quản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu thấu kính được làm bằng chất liệu Sapphire hoặc tương đương - Đường kính ID/OD: 8/9.8F - Đường kính kênh làm việc: 5Fr - Góc soi: ≥ 12 độ - Chiều dài làm việc: ≥ 430 mm - Kênh dụng cụ: 2 kênh gắn kết không thể tháo rời - Tương thích với bộ xử lý hình ảnh nội soi kỹ 		
--	--	--	--	--

		<p>thuật số</p> <p>4. Giá đỡ niệu quản đầu uốn cong Kích cỡ: khoảng từ 9 – 9,5Fr</p> <p>IV. YÊU CẦU KHÁC</p> <p>1. Lắp đặt hướng dẫn sử dụng thiết bị tại bệnh viện</p> <p>2. Thời gian giao hàng ≤ 2 tháng</p> <p>3. Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành</p> <p>4. Thời gian cung cấp vật tư tiêu hao, thay thế sửa chữa ≥ 10 năm</p>		
2	Bộ khoan sọ não	<p>I. YÊU CẦU CHUNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng mới 100% - Năm sản xuất: 2025 trở về sau - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 (Máy chính) - Máy chính xuất xứ G7 hoặc Châu Âu (Máy chính) - Nguồn điện sử dụng hợp với điện lưới Việt Nam <p>II. YÊU CẦU CẤU HÌNH</p> <p>Hệ thống máy chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính (Hệ thống điều khiển): 01 hệ thống - Motor: 01 cái - Tay cửa sọ: 01 cái - Tay khoan sọ: 01 cái - Bàn đạp chân: 01 cái - Ống tưới dịch: 01 cái - Đầu phun dầu: 01 cái - Ống tưới rửa: 10 bộ <p>Phụ kiện gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ đi kèm: 01 bộ - Xe đẩy máy: 01 chiếc - Hộp đựng máy: 01 chiếc - Dây nguồn, dây nối và phụ kiện tiêu chuẩn khác (nếu có): 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ <p>III. YÊU CẦU KỸ THUẬT</p> <p><i>Hệ thống máy chính</i></p>	01	Bộ

		<ul style="list-style-type: none"> - Có màn hình hiển thị - Điều khiển tốc độ quay - Có tích hợp bơm và điều chỉnh được công suất bơm <p>Tay khoan đa năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ tối đa motor: ≥ 40.000 vòng/phút <p>Tay khoan sọ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ tối đa: ≥ 1.200 vòng/phút <p>Tay cưa sọ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ tối đa ≥ 60.000 vòng/phút <p>Dụng cụ đi kèm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũi mài thẳng, dài ≥ 70 mm, đường kính nằm trong khoảng 0,7 - 1,2 mm: 01 chiếc - Mũi mài thẳng, dài ≥ 70 mm, đường kính nằm trong khoảng 1,2 - 1,6 mm: 01 chiếc - Mũi mài thẳng, dài ≥ 70 mm, đường kính nằm trong khoảng 1,7 - 2 mm: 01 chiếc - Mũi khoan sọ tự dừng, đường kính nằm trong khoảng 8- 11mm: 01 chiếc - Mũi cưa sọ: 01 chiếc - Khay tiết trùng kèm nắp đậy: 01 bộ <p>IV. YÊU CẦU KHÁC:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lắp đặt hướng dẫn sử dụng thiết bị tại bệnh viện 2. Thời gian giao hàng ≤ 2 tháng 3. Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành 4. Thời gian cung cấp vật tư tiêu hao, thay thế sửa chữa ≥ 8 năm 		
3	Máy holter điện tim	<p>I. YÊU CẦU CHUNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau - Sản phẩm đạt chứng nhận tiêu chuẩn ISO 13485 (Máy chính) - Có xuất xứ từ các nước thuộc nhóm G7 (Máy chính) - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$ + Nguồn điện: Pin hoạt động thời lượng đáp 	01	Cái

ứng ≥ 24 giờ

II. CẤU HÌNH CUNG CẤP

1. Đầu ghi holter điện tim kèm phụ kiện chuẩn: 10 đầu ghi.

Cấu hình mỗi đầu ghi gồm:

+ Máy ghi điện tim 24h (Holter ECG 24h) kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 cái (máy chính)

+ Cáp nối với bệnh nhân: 01 cái

+ Kẹp đai xoay: 01 cái

+ Túi đựng máy: 01 cái

+ Pin tương thích máy: 01 bộ

+ Tài liệu hướng dẫn Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt: 01 bộ

2. Phần mềm phân tích holter điện tim: 01 bộ

+ Bộ đầu đọc thiết bị ghi: 01 bộ

+ Đĩa cài phần mềm: 01 cái

+ Tài liệu hướng dẫn Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt: 01 bộ

3. Bộ máy tính: 01 bộ; Máy in: 01 bộ

III. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Đầu ghi holter điện tim

+ Kết nối được với hệ thống holter

+ Bộ nhớ trong hoặc ngoài

+ Số kênh điện tim hiển thị: ≥ 3 kênh

+ Độ phân giải ≥ 10 bits

+ Thời gian ghi liên tục: ≥ 24 giờ

+ Tốc độ lấy mẫu ≥ 150 mẫu/giây

+ Có khả năng phát hiện máy tạo nhịp

2. Phần mềm phân tích holter điện tim

+ Hiển thị nhịp tối đa, nhịp tối thiểu

+ Có chức năng phân tích và điều chỉnh các dữ liệu thu được

3. Máy tính và máy in

a. Máy tính CPU và phụ kiện:

- CPU: core i5 hoặc cao hơn, tốc độ ≥ 2.6 GHz

- RAM: ≥ 4 GB

- Ổ cứng: ≥ 256 GB SSD

+ Màn hình

		<ul style="list-style-type: none">- Kích thước ≥ 19 inch- Độ phân giải $\geq 1280 \times 1024$ pixels- Độ tương phản $\geq 1000:1$- Cường độ ánh sáng: ≥ 250 cd/m² <p>b. Máy in và phụ kiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Công nghệ in laser hoặc tương đương- In hai mặt- Khổ giấy in A4- Tốc độ in ≥ 12 trang/phút <p>IV. YÊU CẦU KHÁC</p> <ol style="list-style-type: none">1. Lắp đặt hướng dẫn sử dụng thiết bị tại bệnh viện2. Thời gian giao hàng ≤ 2 tháng3. Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, có chào giá chi tiết công tác bảo trì sau thời gian bảo hành4. Thời gian cung cấp vật tư tiêu hao, thay thế sửa chữa ≥ 8 năm		
--	--	--	--	--

22



PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm Công văn số: 1551/CV-BVĐKT ngày 08 tháng 5 năm 2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] hàng hóa và dịch vụ liên quan như sau:

1. Báo giá cho hàng hóa và dịch vụ liên quan.

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm VAT) (VND)	Thành tiền (gồm VAT) (VND)
	<i>Tổng cộng</i>									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm....[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)